

*Chơn Thành, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

Số: **97/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 106/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1981

Và ông Nguyễn Khắc P, sinh năm: 1979

Cùng trú tại : tổ 8, khu phố 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Khắc P g kết hôn vào năm 2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh B. Việc kết hôn là do các bên tự nguyện không bị ai ép buộc. Trước khi kết hôn cả hai còn độc thân. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Nay hai vợ chồng xác định tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu tòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: trong quá trình chung sống có một con chung là **cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 21/3/2003 ông P và bà T đã thống nhất giao cháu Nguyễn Thanh P cho bà T nuôi dưỡng nên yêu cầu tòa công nhận sự thỏa thuận này và không yêu cầu cấp dưỡng.**

[3]. Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) các bên thống nhất là bà T tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Khắc P.

- Về con chung: Giao con chung **Nguyễn Thanh P, sinh ngày 21/3/2003 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.**

2. Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004150 ngày 23/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thúy Hằng**